TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN LẠC** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2018/HS-ST
Ngày 26 - 10 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Công Sinh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hải Ba
Ông Đoàn Văn Đoan.

***-Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Văn Duẩn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Lạc.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên toà*:** Bà Đỗ Thịnh Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2018, tại hội trường Ủy ban nhân dân xã Y, Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Phan Văn Đ, sinh ngày 20/02/1984; nơi sinh và cư trú: Thôn P, xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn B, sinh năm 1955 và bà Đào Thị G, sinh năm 1953; vợ: Lò Thị H, sinh năm 1986; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh ngày 16/10/2018; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/7/2018 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 13/7/2018, Phan Văn Đ đi xe mô tô biển kiểm soát: 88H1- 5759 đến khu vực sân bóng thị trấn Y, huyện Y tìm và mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi Đ gặp và mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ 01 gói ma túy Heroine với giá 500.000 đồng. Mua xong Đ dấu

gói ma túy vào trong người rồi ra về khi đi đến đoạn đường liên xã thuộc thôn P, xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc thì bị Công an huyện Yên Lạc bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: Thu tại túi quần bên phải của Đ 01 gói nhỏ bọc bên ngoài bằng nilon màu đen, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (Đ khai là gói ma túy vừa mua để sử dụng), vật chứng được niêm phong ký hiệu A1; thu tại túi quần phía trước bên trái của Đ 01 bơm kim tiêm sử dụng một lần, 01 lọ nước cất; 02 điện thoại di động và 01 xe máy biển kiểm soát 88H1- 5759.

Tại Cơ quan điều tra, Đ khai mua ma túy của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ ở khu vực sân bóng thị trấn Y nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ.

Tại kết luận giám định số: 975/KLGĐ ngày 16/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: " Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,2360gam (Không phảy hai ba sáu không gam, không kể bao bì) loại Heroine".

Heroin là chất ma túy trong danh mục I, STT9, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Tại Cáo trạng số 64/CT-VKS ngày 09/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc truy tố Phan Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như Cáo trạng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, 01 bơm kim tiêm, 01 lọ nước cất. Trả lại cho Phan Văn Đ 01 điện thoại Nokia 1280 nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 16 giờ ngày 13/7/2018, tại đoạn đường liên xã thuộc thôn P, xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, Phan Văn Đ

đang tàng trữ trái phép 01 gói ma tuý Heroine có khối lượng 0,2360gam thì bị bắt quả tang. Hành vi của Phan Văn Đ đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người bị bắt quả tang, phù hợp vật chứng của vụ án, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, phù hợp lời khai của người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Phan Văn Đ phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Điều luật quy định: "1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...c, Heroine..... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam".

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước và xâm phạm trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Như chúng ta đã biết ma tuý đã gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khoẻ con người, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Trong khi cả xã hội đang đấu tranh để đẩy lùi tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống thì bị cáo lại làm cho tệ nạn ma túy ngày càng gia tăng. Bị cáo có đầy đủ nhận thức về tác hại của ma túy cho bản thân và xã hội nhưng vẫn thực hiện. Do vậy cần phải có hình phạt thật nghiêm khắc mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét nhân thân bị cáo là người có sức khoẻ, phát triển bình thường về thể chất và tinh thần nhưng không chịu làm ăn chân chính, ăn chơi đua đòi nên nghiện ma túy. Lẽ ra phải phạt bị cáo mức án cao, song xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, ở Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thực sự tỏ ra ăn năn hối cải đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo. Có như vậy mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[2] Về hình phạt bổ sung: "Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000

đồng…". Bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[3] Về xử lý vật chứng: Mẫu vật sau giám định mẫu A1= 0,1289g và toàn bộ bao gói; 01 bơm kim tiêm sử dụng một lần, 01 lọ nước cất không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 thu giữ của Đ là tài sản hợp pháp của Đ, không sử dụng vào việc phạm tội trả lại cho Đ nhưng cần tạm giữ để đảm đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 88H1 - 5759 và 01 điện thoại nhãn hiệu Mobistar thu giữ của Đ khi bắt quả tang, Cơ quan điều tra xác minh là tài sản của anh Phan Văn A, sinh năm 1974 trú tại xã Y khi cho Đ mượn xe anh A không biết Đ sử dụng xe vào việc đi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Phan Văn A là hợp pháp. Nhận lại tài sản anh A không yêu cầu đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người bán ma túy, Đ khai mua ma túy của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ ở khu vực sân bóng thị trấn Y. Cơ quan điều tra không khởi tố, Viện kiểm sát không truy tố nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn Đ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13/7/2018.

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu huỷ: Mẫu A1= 0,1289g và toàn bộ bao gói; 01 bơm kim tiêm sử dụng một lần, 01 lọ nước cất.

Trả lại cho Phan Văn Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án (Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 10 năm 2018 giữa Công an huyện Yên Lạc và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Lạc).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Phan Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Lạc;
- Công an huyện Yên Lạc;
- Trại tạm giam;
- UBND xã Y;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Sinh